SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO BẮC NINH **TRƯỜNG CĐSP BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 235/QĐ-CĐSP	*Bắc Ninh, ngày 31 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công nhận trúng tuyển hệ Cao đẳng vừa làm vừa học ngành Giáo dục Mầm non đợt tháng 8 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CĐSP BẮC NINH

Căn cứ Quyết định số 109/QĐ/TTg ngày 24/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Cao đẳng Sư phạm Bắc Ninh;

Căn cứ Thông tư số 09/2020/TT-BGDĐT ngày 7 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT kèm theo Thông tư 16/2021/TT-BGDĐT ngày 01/6/2021 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tuyển sinh trình độ đại học; tuyển sinh trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh xác định điểm trúng tuyển Cao đẳng vừa làm vừa học ngành Giáo dục Mầm non đợt tháng 8 năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận trúng tuyển Cao đẳng vừa làm vừa học ngành Giáo dục Mầm non đợt tháng 8 năm 2021 cho 12 thí sinh *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Các ông (bà) Lãnh đạo trường, trưởng các đơn vị có liên quan và những thí sinh có tên trong danh sách đính kèm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

Nơi nhận:
- Như điều 2;
- Website trường;
- Lưu VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BẮC NINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM

TS. Nguyễn Hữu Tuyến

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM BẮC NINH

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN CAO ĐẲNG VLVH NGÀNH GIÁO DỤC MẦM NON ĐỢT THÁNG 8 NĂM 2021

(XÉT THEO KẾT QUẢ BẬC THPT)

(Kèm theo QĐ số 235 ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng Trường CĐSP Bắc Ninh)

Mã ngành: 51140201; Tên ngành: Giáo dục Mầm non

TT	Mã HS	CMTND	Họ và tên		Ngày sinh	Giới	tỉnh	huyện	KV	ĐT	Tổ hợp xét	M1	ĐM1	M2	ĐM2	M3	ĐM 3	Học lực	Tổng điểm	TBC TN	ĐUT KV	ĐUT ĐT	Điểm XT (có UT)	TBC 3 môn
1	25	125916636	Tạ Thị	Thảo	22/7/2000	Nữ	19	04	2	0	D01	TO	7.2	VA	7.5	N1	7.4	Khá	22.1		0.25	0	22.4	7.4
2	26	125773528	Nguyễn Thị	Thùy	28/06/1998	Nữ	19	02	2NT	0	D01	TO	7.5	VA	8.0	N1	8.0	Giỏi	23.5		0.5	0	24.0	7.8
3	27	027191001504	Nguyễn Thị	Nhung	25/07/1991	Nữ	19	04	2	0	C00	VA	6.3	SU	7.3	ĐI	7.5	Khá	21.1		0.25	0	21.4	7.0
4	28	125504356	Nguyễn Thị	Lan	25/4/1994	Nứ	19	04	2NT	0	D01	TO	8.0	VA	6.9	N1	7.3	Khá	22.2		0.5		22.7	7.4
5	29	024303008987	Nguyễn Thị Hằng	Nga	18/12/2003	Nữ	18		2NT	0	C00	VA	6.4	SU	7.4	ĐI	7.9	TB		6.63	0.5			
6	30	0972780935	Nguyễn Thị	Làn	15/9/2002	Nữ	19	02	2NT	0	C00	VA	8.1	SU	8.3	ĐI	8.2	Giỏi	24.6		0.5		25.1	8.2
7	31	122246251	Diêm Thị	Nhàn	19/7/1998	Nữ	18	09	2NT	0	C00	VA	6.9	SU	7.0	ĐI	7.6	Khá	21.5		0.5		22.0	7.2
8	32	027197001817	Đào Thùy	Dương	19/6/1997	Nữ	19	02	2NT	0	D01	TO	7.5	VA	8.4	N1	7.9	Khá	23.8		0.5		24.3	7.9
9	33	125824425	Ngô Thị	Uyên	18/02/1999	Nữ	19	02	2NT	0	D01	TO	7.9	VA	7.7	N1	7.4	Khá	23		0.5		23.5	7.7
10	34	027303008889	Vương Thị	Hoa	08/5/2003	Nữ	19	01	2	0	C00	VA	6.2	SU	7.7	ĐI	7.6	Khá	21.5		0.25		21.8	7.2
11	35	027303011140	Trần Lan	Anh	16/3/2003	Nữ	19	07	2NT	0	C00	VA	6.4	SU	8.2	ĐI	8.5	Khá	23.1		0.5		23.6	7.7
12	36	027303002973	Nguyễn Thị Phương	Thảo	04/11/2003	Nữ	19	08	2NT		D01	TO	7.0	VA	6.9	N1	7.0	Khá	20.9		0.5		21.4	7.0

(Danh sách gồm 12 thí sinh)

Bắc Ninh, ngày 31 tháng 8 năm 2021

CHỦ TỊCH HĐTS - HIỆU TRƯỞNG

TS. Nguyễn Hữu Tuyến